

Những kỷ niệm vui buồn với Tạ Ký

Dương Tử

Trường Petrus Trương Vĩnh Ký có hai Ký: Vũ Ký và Tạ Ký. Họ Vũ viết văn, hiện ở bên Châu Âu, thỉnh thoảng sang Mỹ thăm anh em Petrus Ký. Họ Tạ làm thơ, hiện đã nằm yên trong lòng đất lạnh, để lại sự thương tiếc không nguôi cho anh em. Cả hai đều nổi tiếng. Ở đây xin viết riêng về Tạ Ký.



Thầy Tạ Ký (Ảnh từ Tập "Thơ Tạ Ký")

Tạ Ký lớn hơn tôi vài tuổi nhưng theo khai sanh thì bằng tuổi tôi. Cũng vì thế mà cuộc sống của hai chúng tôi bị ràng buộc chặt chẽ với nhau theo những biến cố lịch sử, chính trị, xã hội, v.v. Anh đã từng hỏi tôi một cách thân mật, miệng ngậm ống điếu tỏa mùi thơm của thuốc nhồi HALF & HALF hoặc PRINCE ALBERT:

- Sao ở đâu tao cũng gặp mày vậy?

Tôi cười to trả lời anh:

- Cứ động dao động thớt là gặp nhau thôi!

Bốn chữ "động dao động thớt" mà tôi dùng ở đây không có nghĩa là đám giỗ, đám tiệc, bầm thịt, bầm cá gì đâu. Ý tôi muốn chỉ những biến cố chính trị, quân sự, những trận chiến, những cuộc bắn giết nhau, những khó khăn của cuộc đời mà

những thằng "sinh bất phùng thời" như chúng tôi phải gánh lấy. Này nhé:

Năm 1962, cuộc chiến leo thang, tôi, anh và một số bạn khác đang dạy ở Petrus Ký như Nhân, Khánh, Được v.v... bị gọi nhập ngũ vì nhu cầu chiến trường, cho đến năm 1966 mới được giải ngũ, kể còn người mất!

Năm 1968, sau biến cố Mậu Thân, cả hai đều bị gọi tái ngũ cũng vì nhu cầu quân sự, cho đến cuối năm mới được biệt phái trở về dạy học.

Năm 1975, miền Nam thất thủ, vì là sĩ quan biệt phái, tôi và anh phải đi tù cải tạo, cùng trải qua các trại giam Trảng Lớn, Long Khánh, Hóc Môn. Được thả về, chúng tôi lại vượt biên, lại bị bắt, lại ở tù...

Chỉ có một điều là cuối cùng anh mất trong nước và tôi với anh đã không gặp nhau trên đất Mỹ.



Thầy Vũ Ký (Ảnh chụp năm 1971)

Anh người thấp thấp, giọng nói đặc biệt miền Trung, mang kính cận, miệng luôn luôn ngậm ống điếu, tay xách cặp da lúc nào cũng trĩu xuống, có lẽ vì anh đựng báo

chí, thơ văn nhiều hơn là sách giáo khoa dùng giảng dạy. Mà thật ra, trước đây, chúng tôi vào lớp dạy, thường là không mang theo sách giáo khoa, bản đồ gì hết. Tất cả đều nằm sẵn trong đầu, trong óc. Thơ văn dẫn chứng: đọc thuộc lòng; bản đồ: vẽ lên bảng, giảng tới đâu vẽ tới đó. Giảng dạy mà tay không cầm sách, mắt không nhìn vào bản đồ in sẵn, học sinh mới nể phục.

Anh ra khỏi trại tù cải tạo trước tôi mấy tháng, vượt biên, bị bắt rồi chết tại Long Xuyên. Một dượng sĩ, học sinh cũ của chúng tôi ở trường Petrus Ký, xác nhận với chúng tôi về cái chết của anh. Tôn Thất Trung Nghĩa đã mang ảnh của anh về thờ, nghe nói như thế chứ tôi không gặp lại anh Nghĩa.

Ở tù ra, tôi không gặp được anh Tạ Ký. Nhưng mỗi khi tôi đi ngang qua nhà anh ở cổng xe lửa đường Hồng Thập Tự là hình ảnh anh hiện ra trong trí óc tôi, mang nhiều sắc thái khác nhau: khi thì một Tạ Ký đang hăng hái giảng bài trên bảng đen, khi thì một Tạ Ký dửng mẫn sẵn sàng bảo vệ bạn bè nơi quán rượu, khi thì một Tạ Ký tiêu tụy trong trại giam... Và ngày hôm nay, tại xứ Cali này, giở lại từng trang tập kỷ yếu của trường Petrus Ký, chúng ta còn thấy được di ảnh của anh đang hăng say giảng bài trong lớp học, và giọng nói đặc biệt miền Trung của Anh dường như còn văng vẳng đâu đây...

Võ Hồng Lạc có lần tâm sự với tôi:

- Đối với anh và anh Tạ Ký nhiều lúc em không biết phải xưng hô như thế nào. Gọi bằng Thầy thì đúng nguyên tắc rồi, nhưng mình thân với nhau quá, vả lại còn có nhiều liên hệ ràng buộc khác nên cứ quen miệng gọi bằng Anh...

Tôi mỉm cười ngắt lời Lạc:

- Thì trên thực tế em đã gọi bằng Anh rồi đó. Mình hiểu nhau, thương nhau là quý

hoá lắm rồi. Còn việc xưng hô chỉ là hình thức bề ngoài thôi.

Lạc trầm ngâm ôn lại kỷ niệm:

Chiều trước ngày anh Ký đi, em và anh Ký đã uống với nhau tại quán nhỏ bên cạnh Toà Đại Sứ Miên cho đến khuya. Anh chén choáng say, đứng lên, hơi lão đảo:

- Ngày mai tao đi, tụi bây ở lại mạnh giỏi..”.

Và đó là chuyến đi cuối cùng của Tạ Ký.

Xin chép lại một bài thơ mà anh làm trong trại cải tạo Long Khánh để cùng thưởng thức và tưởng niệm người đã một lần vĩnh viễn ra đi.

*Nắng cháy đường đi mất đố sao
Nhớ anh nguy hiểm vẫn tìm vào !
Mơ màng én ngủ trên giây thép
Tỉnh giấc chim bay dưới chiến hào.
Một gói cầm tay tình nặng trĩu
Đôi lòng rỉ máu dạ thương đau
Bên nhau lấy mắt nhìn nhau khóc
Cách trở đôi ta một lớp rào.*

Dương Tử

Ghi chú: Một phần của Giáo sư Tạ Ký đã được di chuyển từ Chợ Mới (Long Xuyên) về cải táng tại nghĩa trang Gò Dưa (Ngoại ô Sài Gòn) vào ngày Thanh Minh 5 tháng 4 năm 2001.

Vị Quê

Thu Lâm

*Mứt gừng anh gửi cho tôi
Vị quê nhắc nhớ xa xôi xóm làng
Thoảng trong giây lát bàng hoàng
Gian nan cách trở vẫn còn mặn cay !*

Thu Lâm (Thơ, Mẹ và Quê)